

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ

C, ngày 25 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thùy Trang

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Như Quyền - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Long An tham gia phiên họp:
Bà Huỳnh Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 213/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 21/2021/QĐST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1969;

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1969;

2. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1972;

3. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1973;

4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

(Ông T1, ông T2 có mặt; ông V, bà T, ông T3 có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/4/2021 và tại phiên họp, người yêu cầu ông Nguyễn Văn T1 trình bày: cha ông tên Đào Văn Ph, sinh năm 1928 (đã chết năm 2018), mẹ ông tên Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1940 (đã chết năm 2009). Cha mẹ ông chỉ có năm người con chung là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969; Nguyễn Văn T2, sinh năm 1969; Nguyễn Văn V, sinh năm 1972; Nguyễn Văn T3, sinh năm 1973 và Nguyễn Thị T, sinh năm 1975. Cha mẹ ông không có con chung hay con riêng nào khác. Do thời điểm khai sinh cho ông thì đất nước đang chiến tranh, cha ông đi cách mạng nên không ghi tên cha ông trong giấy khai sinh và lấy họ ông theo họ mẹ nên trong giấy khai sinh ghi tên ông là Nguyễn Văn T1, sinh ngày 06/12/1969. Nay ông yêu cầu Tòa án xác định ông là con của ông Đào Văn Ph để ông điều chỉnh lại phần tên cha trên giấy khai sinh của ông.

- Tại các biên bản ghi lời khai ngày 13/5/2021, văn bản ngày 20/4/2021; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn V, ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị T trình bày: cha của ông, bà là Đào Văn Ph, sinh năm 1928 (đã chết năm 2018); mẹ của ông, bà là Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1940 (đã chết năm 2009). Cha mẹ ông, bà chỉ có năm người con chung là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1969; Nguyễn Văn T2, sinh năm 1969; Nguyễn Văn V, sinh năm 1972; Nguyễn Văn T3, sinh năm 1973 và Nguyễn Thị T, sinh năm 1975. Cha mẹ ông, bà không có con chung hay con riêng nào khác. Các anh em của ông bà chung sống cùng cha mẹ, đến lớn có gia đình mới ở riêng. Ông, bà xác nhận ông Nguyễn Văn T1 là anh ruột của ông, bà, tức là con ruột của ông ông Đào Văn Ph và bà Nguyễn Thị Tr. Ông T3, bà T, ông V có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T2 trình bày: cha mẹ của ông là ông Đào Văn Ph và bà Nguyễn Thị Tr. Cha mẹ ông chỉ có năm người con chung là Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T3, và Nguyễn Thị T. Cha mẹ ông không có con chung hay con riêng nào khác. Thời điểm cha mẹ sinh ra ông và ông T1, ông V thì đất nước chiến tranh nên mẹ ông không ghi tên cha trên Giấy khai sinh của ba anh em ông, tuy nhiên các anh em vẫn sống chung nhà và người dân ở địa phương đều biết việc này. Nay các ông cũng xác nhận ông T1 là con ruột của ông Đào Văn Ph và bà Nguyễn Thị Tr.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C sau khi phân tích việc dân sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện C áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T1 về việc xác định ông Đào Văn Ph là cha của ông T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện C nhận định:

[1]. Ông Nguyễn Văn T1 yêu cầu xác định ông Đào Văn Ph là cha ruột là việc dân sự yêu cầu xác định cha cho con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn V có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên căn cứ vào Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt ông Nguyễn Văn T3, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn V.

[3]. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của người yêu cầu tại phiên họp cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C. Xét thấy, ông Đào Văn Ph và bà Nguyễn Thị Tr chung sống với nhau có 05 người con chung là Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Thị T nhưng trong trích lục khai sinh của ông Nguyễn Văn T1 không thể hiện họ tên cha là ông Đào Văn Ph mà chỉ có họ tên mẹ là bà Nguyễn Thị Tr và khai sinh ghi tên Nguyễn Văn T1. Mặc dù, trích lục khai sinh của ông T1 không thể hiện tên cha nhưng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác định ông T1 là con ruột của ông Ph và bà Tr, sự thừa nhận này phù hợp với Bản sao giấy khai sinh của ông T1 nên việc ông T1 yêu cầu xác định ông là con của ông Đào Văn Ph là có căn cứ và phù hợp với đề nghị của Kiểm

sát viên, nên áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn yêu cầu của ông T1 và xác định ông T1 là con của ông Đào Văn Ph.

[4]. Về lệ phí: Ông T1 phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điều 361, 367, 370 và 372 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 88, 90 của Luật Hôn nhân và gia đình; Áp dụng Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn T1 về việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xác định ông Đào Văn Ph, sinh năm 1928 (đã chết năm 2018) là cha của ông Nguyễn Văn T1, sinh ngày 06/12/1969.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông T1 phải chịu 300.000 đồng lệ phí việc dân sự, được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0009728 ngày 26/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, ông T1 đã nộp đủ.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Thùy Trang